

Soạn bài lớp 9: Sử dụng một số biện pháp nghệ thuật trong văn bản thuyết minh

Author : vanmau

Categories : [Văn mẫu lớp 9](#)

Soạn bài lớp 9: Sử dụng một số biện pháp nghệ thuật trong văn bản thuyết minh

Hướng dẫn

Soạn văn 9 bài: Sử dụng một số biện pháp nghệ thuật trong văn bản thuyết minh

Soạn bài: Sử dụng một số biện pháp nghệ thuật trong văn bản thuyết minh dưới đây được VnDoc sưu tầm và giới thiệu với các bạn để tham khảo. Bài soạn văn 9 mẫu này sẽ giúp học tập tốt môn Ngữ Văn lớp 9 chuẩn bị cho bài giảng sắp tới đây của mình.

Soạn bài lớp 9

I. KIẾN THỨC CƠ BẢN

1. Việc sử dụng các biện pháp nghệ thuật trong văn bản thuyết minh

a) Dựa vào gợi ý dưới đây để ôn lại những kiến thức về văn bản thuyết minh ở chương trình Ngữ văn 8:

- Đặc điểm, tính chất của văn bản thuyết minh;
- Mục đích của văn bản thuyết minh (chú ý phân biệt với mục đích của các phương thức biểu đạt khác như tự sự, miêu tả, biểu cảm, nghị luận);
- Những phương pháp thuyết minh thường dùng.

Gợi ý:

- Văn bản thuyết minh là kiểu văn bản thường gặp trong mọi lĩnh vực đời sống, có chức năng cung cấp tri thức về đặc điểm, tính chất, nguyên nhân,... của các hiện tượng, sự vật trong tự nhiên, xã hội bằng cách trình bày, giới thiệu, giải thích.
- Văn bản thuyết minh không giống với các văn bản thuộc loại tự sự, miêu tả, biểu cảm, nghị luận vì kiểu văn bản này không nhằm kể chuyện, tái hiện, biểu lộ tình cảm hay nghị luận mà nhằm cung cấp tri thức về các sự vật, hiện tượng trong tự nhiên và trong xã hội một cách khách quan, chân thực, có ích cho con người.
- Để đạt được hiệu quả giao tiếp gần với mục đích đặc trưng, ngôn ngữ của văn bản

thuyết minh phải đảm bảo tính khoa học, chính xác, rõ ràng, chặt chẽ và hấp dẫn.

b) Đọc văn bản thuyết minh sau và trả lời câu hỏi:

HẠ LONG - ĐÁ VÀ NƯỚC

Sự kì lạ của Hạ Long là vô tận. Chính là do tài thông minh của Tạo Hoá biết dùng đúng chất liệu hay nhất cho cuộc sáng tạo của mình: Nước. Chính Nước làm cho đá sống dậy, làm cho Đá vốn bất động và vô tri bỗng trở nên linh hoạt, có thể động đến vô tận, và có tri giác, có tâm hồn.

Nước tạo nên sự di chuyển. Và di chuyển theo mọi cách. Có thể mặc cho con thuyền của ta mỏng như lá tre tự nó bập bênh lên xuống theo cho triều; có thể thả trôi theo chiều gió, theo các dòng chảy quanh co phức tạp giữa các đảo; cũng có thể thông thả khua khẻ mái chèo mà lướt đi, trượt nhẹ và êm trên sóng; có thể nhanh tay hơn một chút để tạo một cảm giác xé dịch thanh thoát; có thể bơi nhanh hơn bằng thuyền buồm, nhanh hơn nữa bằng thuyền máy, cũng như bay trên các ngọn sóng lượn vun vút giữa các đảo trên canô cao tốc; có thể thả sức phóng nhanh hàng giờ, hàng buổi, hàng ngày khắp các trôn đờ bát quái đá trộn với nước này. Mà cũng có thể, một người bộ hành tùy hứng, lúc đi lúc dừng, lúc nhanh lúc chậm, lúc tiến lúc lùi, thẳng tắp hay quanh co, lao ra những quãng trống hay len lỏi qua các khe hẹp giữa các đảo đá... Và cái thập loại chúng sinh chen chúc khắp vịnh Hạ Long kia, già đi, trẻ lại, trang nghiêm hơn hay đồng nhiên nhí nhảnh tinh nghịch hơn, buồn hơn hay vui hơn,... hoá thân không ngừng. Tùy theo góc độ và tốc độ di chuyển của ta trên mặt nước quanh chúng, hoặc độ xa gần và hướng ta tiến đến chúng hay rời xa chúng. Còn tùy theo cả hướng ánh sáng rọi vào chúng, hoặc đột nhiên khiến cho mái đầu một nhân vật đá trẻ trung ta chùng đã quen lấm bồng bạc xoá lên, rõ ràng trước mắt ta là một bậc tiên ông không còn có tuổi. Ánh sáng hắt lên từ mặt nước lung linh chảy khiến những con người bằng đá vây quanh ta trên mặt vịnh càng lung linh, xao động, như đang đi lại, đang tụ lại cùng nhau, hay đang toả ra. Hoặc cũng rất có thể, khi đêm đã xuống, dưới ánh sao chi chít trên bầu trời và chi chít xao động dưới cả mặt nước bí ẩn nữa, sẽ có cuộc họp của cả thế giới người bằng đá sống động đó, biết đâu...!

[...] Để rồi, khi chân trời đằng đông vừa ửng tím nhạt, rồi từ từ chuyển sang hồng... thì tất cả bọn người đá ấy lại hối hả trở về vị trí của họ. Mà vẫn còn nóng hổi hơi thở cuộc sống đêm chưa muốn dứt.

Hạ Long vậy đó, cho ta một bài học, sơ đẳng mà cao sâu: Trên thế gian này, chẳng có gì là vô tri cả. Cho đến cả đá. Ở đây Tạo Hoá đã chọn đá làm một trong hai nguyên liệu chủ yếu và duy nhất của Người để bày nên bản phác thảo của Sự Sống. Chính là Người có ý tứ sâu xa đấy: Người chọn lấy cái vẫn được coi là trơ lì, vô tri nhất để thể hiện cái hồn riu rít của sự sống. Thiên nhiên bao giờ cũng thông minh đến bất ngờ; nó tạo nên thế giới bằng những nghịch lí đến lạ lùng...

(Nguyễn Ngọc, Hạ Long - Đá và Nước, Ban quản lí vịnh Hạ Long, 2002)

Tài liệu chia sẻ tại <https://khotangvanmau.com>

- Đối tượng thuyết minh của văn bản trên là gì?

- Mục đích của văn bản thuyết minh là cung cấp tri thức khách quan về đối tượng, văn bản trên có thể hiện điều này không?

Gợi ý:

- Chủ đề của văn bản: sự kì lạ vô tận của vịnh Hạ Long.
- Văn bản cung cấp cho người đọc những hiểu biết về vẻ đẹp của một di sản văn hoá thế giới. Để khám phá ra vẻ kì lạ vô tận của Hạ Long, người ta phải có được sự tinh tế, lịch lãm trong cảm nhận, thưởng thức. Bằng sự tinh tế, lịch lãm ấy, Nguyễn Ngọc đã đem đến cho chúng ta những tri thức về sự kì lạ của Hạ Long.

c) Nhận xét về phương pháp thuyết minh của văn bản Hạ Long - đá và nước. Ngôn ngữ, cách diễn đạt của văn bản này có gì khác so với các văn bản thuyết minh em đã được đọc?

Gợi ý: Tùy từng đối tượng mà người ta lựa chọn cách thuyết minh cho phù hợp, nhằm đạt được hiệu quả giao tiếp cao nhất. Văn bản Hạ Long - đá và nước thuyết minh về sự kì lạ vô tận của vịnh Hạ Long. Để thuyết minh về đẹp sinh động, kì thú, biến ảo của Hạ Long, người viết không thể chỉ sử dụng các biện pháp thuyết minh thông dụng. Cái "vô tận, có tri giác, có tâm hồn" của Hạ Long không dễ thấy được chỉ qua cách đo đếm, liệt kê, định nghĩa, giải thích, nêu số liệu,... mà phải kết hợp với trí tưởng tượng, liên tưởng.

Tìm các hình ảnh ẩn dụ, so sánh, nhân hoá, liên tưởng trong bài văn.

II. RÈN LUYỆN KĨ NĂNG

1. Xác định chủ đề của bài văn dưới đây:

NGỌC HOÀNG XỬ TỘI RUỒI XANH

Do loài người phát đơn kiện, Ngọc Hoàng Thượng đế mở phiên toà công khai xử tội loài ruồi. Ngọc Hoàng truyền cho vệ sĩ Nhện điệu ruồi xanh lên điện, đập bàn thị uy:

- Ruồi kia, loài người kiện mi làm hại chúng sinh, mau mau khai ra tên họ, chủng loại và nơi ở!

Ruồi sợ hãi quỳ thưa trước vành móng ngựa:

- Con là ruồi xanh, thuộc họ côn trùng hai cánh mắt lưới. Họ hàng con rất đông, gồm ruồi trâu, ruồi mắt đỏ, ruồi nhà... Nơi ở là nhà xí, chuồng lợn, chuồng trâu, nhà ăn, quán vỉa hè..., bất kì chỗ nào có thức ăn mà không đập điếm con đều lấy làm nơi sinh sống.

Ngọc Hoàng yêu cầu Thiên Tào tra sổ xác nhận rồi cho đọc cáo trạng: Bị cáo ruồi bị cáo buộc hai tội. Một là sống nơi dơ bẩn, mang nhiều vi trùng gieo rắc bệnh tật. Các nhà khoa học cho biết bề ngoài con ruồi mang 6 triệu vi khuẩn, trong ruột chứa đến 28 triệu vi khuẩn. Chúng gieo rắc bệnh tả, kiết lỵ, thương hàn, viêm gan B. Tội thứ hai là sinh đẻ nhanh quá mức, vô kế hoạch. Mỗi đôi ruồi, trong một mùa từ tháng 4 đến tháng 8, nếu đều mẹ tròn con vuông sẽ đẻ

ra 19 triệu tỉ con ruồi, ảnh hưởng xấu tới môi trường sinh thái.

Một luật sư biện hộ nói: Ruồi tuy tội nhiều nhưng nó cũng có nét đặc biệt ví như mắt lưới, một mắt chứa hàng triệu mắt nhỏ; chân ruồi có thể tiết ra chất dính làm cho nó đậu được trên mặt kính mà không trượt chân. Nếu con người biết bắt chước mắt ruồi mà làm máy chụp ảnh, mô phỏng chân ruồi mà làm giày leo núi thì cũng hay. Đó đều là tình tiết giảm nhẹ tội cho ruồi.

Ngọc Hoàng cân nhắc, tuyên phạt ruồi khổ sai chung thân. Truyền cho chim chóc, cóc, nhái, thằn lằn, kiến, nhện ra sức giết bớt ruồi, không cho đẻ nhiều. Ngọc Hoàng lại nói với Người: "Ruồi có tội mà con người cũng có lỗi. Con người phải thường xuyên làm vệ sinh, đầy điệm thức ăn, nhà xí, chuồng trại phải xây dựng theo lối mới thì mới ngăn chặn ruồi sinh sôi và hạn chế tác hại của ruồi được.

Lời tuyên án của Ngọc Hoàng làm cho các loài vật phấn khởi, còn con người thì trầm ngâm nghĩ ngợi.

(Trích báo tường của HS)

Gợi ý: Văn bản trên có phải là văn bản thuyết minh không? Nó cung cấp cho chúng ta những kiến thức gì?

2. Người viết đã sử dụng những phương pháp thuyết minh nào trong bài Ngọc Hoàng xử tội ruồi xanh?

Gợi ý: Văn bản thuyết minh trên đã sử dụng các biện pháp định nghĩa, phân loại, phân tích, liệt kê, nêu số liệu,... như thế nào?

3. Trong văn bản trên, người viết có sử dụng các biện pháp nghệ thuật không? Đó là những biện pháp gì? Hãy phân tích tác dụng thuyết minh của các biện pháp ấy.

Gợi ý:

- Mượn hình thức kể chuyện để thuyết minh; Sử dụng triết để biện pháp nhân hoá;
- Việc mượn hình thức kể chuyện để thuyết minh có tác dụng gì? Người viết đã sử dụng biện pháp nhân hoá để làm gì? Hình thức kể chuyện và biện pháp nhân hoá tạo ra sức hấp dẫn cho văn bản thuyết minh như thế nào?

4. Đọc lại văn bản Phong cách Hồ Chí Minh và nhận xét về việc sử dụng các biện pháp nghệ thuật trong thuyết minh.

Gợi ý: Tìm các yếu tố miêu tả, so sánh,... trong văn bản này và cho biết chúng có tác dụng như thế nào trong việc khắc hoạ phong cách kết hợp hài hoà giữa truyền thống văn hoá dân tộc và tinh hoa văn hoá nhân loại, giữa vĩ đại và giản dị ở Hồ Chí Minh?

Tài liệu chia sẻ tại <https://khotangvanmau.com>

Bài tiếp theo: Soạn bài lớp 9: Đấu tranh cho một thế giới hoà bình

Dưới đây là bài soạn **Sử dụng một số biện pháp nghệ thuật trong văn bản thuyết minh** bản **rút gọn** nếu bạn muốn xem hãy kích vào đây Soạn văn 9: Sử dụng một số biện pháp nghệ thuật trong văn bản thuyết minh

Ngoài đề cương ôn tập chúng tôi còn sưu tập rất nhiều tài liệu học kì 1 lớp 9 từ tất cả các trường THCS trên toàn quốc của tất cả các môn Toán, Văn, Anh, Lý, Hóa, Sinh. Hy vọng rằng tài liệu lớp 9 này sẽ giúp ích trong việc ôn tập và rèn luyện thêm kiến thức ở nhà. Chúc các bạn học tốt và đạt kết quả cao trong kì thi sắp tới

Theo Hocsinhgioi.com